TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: **53**/2022/HSST
Ngày 09 tháng 9 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

***- Thành phần hội đồng xétxử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Toàn
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thắng
Bà Nguyễn Thị Tần

- Thư ký phiên toà:Bà Vũ ThịMỹ H - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa*:**BàVũ Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:41/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2022.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2022/QĐXXST-HSngày 11 tháng 8 năm 2022 đốivớicác bị cáo:

1/ Họ và tên:**Nguyễn Bùi T** (tên gọi khác: Hồ Văn T - đã bị Công an huyện V , tỉnh Vĩnh Phú xử phạt hành chính về hành vi khai man họ tên)Sinh ngày: 21/02/2002; Giới tính: nam ;Nơi thường trú: Khu 5, thị trấn T , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở: Tổ dân phố Đội Cấn, thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc; Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12;Bố đẻ: Nguyễn Văn C , sinh năm 1965;Mẹ đẻ: Hồ Thị T , sinh năm 1963;Hiện ở khu 5, thị trấn T , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc; Vợ, con: Chưa có;Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai;Tiền án: Không;Tiền sự: Tháng 10 năm 2020, Công an huyện V xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai man họ tên.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.(Có mặt tại phiên tòa)

2/ Họ và tên:**Vũ Thanh T** - Sinh ngày: 17/10/1991; Giới tính: nam ;Nơi cư trú: Tổ dân phố Nhật T , thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc;Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn:

9/12;Bố đẻ: Vũ Văn Chiến, sinh năm 1966;Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Thanh M , sinh năm 1968; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ N , sinh năm 2002;Có 01 con sinh năm 2020;Hiện đều ở thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc;Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất;Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.(Có mặt tại phiên tòa)

3/ Họ và tên:**Tạ Hùng L** - Sinh ngày: 27/6/1994; Giới tính: nam ;Nơi cư trú: Số nhà 18, tổ 3, phố T , phường T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ;Quốc tịch: Việt N - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không;Là Đảng viên, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng;Nghề nghiệp: Công an (đã bị tước danh hiệu); Trình độ học vấn: 12/12;Bố đẻ: Tạ Hữu L, sinh năm 1966;Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hải Y , sinh năm 1970; Vợ: Nguyễn Thị N , sinh năm 1997;Có 01 con sinh năm 2020;Hiện ở Số nhà 18, tổ 3, phố T , phường T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ;Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai;Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 18/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.(Có mặt tại phiên tòa)

4/ Họ và tên:**Hồ Hải N** - Sinh ngày: 27/6/1994; Giới tính: nam ;Nơi cư trú: Khu 9, xã K , thành phố V , tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12;Bố đẻ: Hồ Kim T , sinh năm 1967 - Hiện ở Cộng hoà Séc;Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Ánh T , sinh năm 1973 - Hiện ở Cộng hoà Séc; Vợ: Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1998 (đã ly hôn); Có 1 con sinh năm 2015, hiện ở với mẹ;Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 256/HSST ngày 22/11/2016, TANDthành phố V xử phạt N 4 năm 3 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/11/2019; nộp án phívà tiền sung quỹ Nhà nước vào ngày 05/01/2017;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.(Có mặt tại phiên tòa)

5/ Họ và tên:**Nguyễn Văn D** - Sinh ngày: 25/5/1997; Giới tính: nam ;Nơi cư trú: Khu 2, xã K , thành phố V , tỉnh Phú Thọ;Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12;Bố đẻ: Nguyễn Văn Đoàn, sinh năm 1965; Mẹ đẻ: Phan Thị H , sinh năm 1968; Hiện ở khu 2, xã K , thành phố V , tỉnh Phú Thọ;Vợ, con: Chưa có;Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ tư;Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/01/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.(Có mặt tại phiên tòa)

6/ Họ và tên:**Phạm Hoàng A** - Sinh ngày: 07/01/1991; Giới tính: nam;Nơi cư trú: Số nhà 24, tổ 5, khu 10, phường N , thành phố V , tỉnh Phú Thọ;Quốc tịch: Việt N ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;Bố đẻ: Phạm Anh H , sinh năm 1960 hiện ở tỉnh Quảng Ngãi;Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Kim A , sinh năm 1962 - Hưu trí, hiện ở phường N , V ; Vợ: Hoàng Thị H , sinh năm 1995 (đã ly hôn); Có 1 con sinh năm 2015, hiện ở với bố; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất;Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 133/HSST ngày 22/8/2022, TAND huyện S xét xử Phạm Hoàng A về tội gây rối trật tự côngvới mức án 24 tháng tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Đình T , sinh năm 1972; địa chỉ: Cụm 7, xã H , huyện Đ , thành phố Hà Nội.(Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị Bích Y , sinh năm 1975; địa chỉ: Khu 9, xã B , huyện L , tỉnh Phú Thọ.(Vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Chị Trần Thị N ; địa chỉ: Khu T , phường T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ (chủ nhà nghỉ Rosy).

2. Chị Đặng Thị H (H), sinh năm 1997; địa chỉ: Nhà B5, chung cư xi măng H , khu 8, phường V , thành phố V , tỉnh Phú Thọ.

3. Chị Nguyễn Thị T , sinh năm 1995; địa chỉ: Khu 7, xã T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ.

4. Chị Nguyễn Thị H , sinh năm 2002; địa chỉ: Khu 10, xã P , huyện P , tỉnh Phú Thọ.

5. Phạm Ngọc S , sinh năm 1991; địa chỉ: Tổ 24, C , phường M , thành phố V , tỉnh Phú Thọ.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1.Hồi 23 giờ 30 phút ngày 12/8/2021, tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tratội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp với Công an phường T , thành phố V kiểm tra hành chính nhà nghỉ ROSY, thuộc khu T , phường T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ, phát hiện trong phòng 303 có 2 người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Người N thanh niên tự khai tên Tạ Hùng L - SN: 1994, trú

tại: SN 18, tổ 3, phố T , phường T , V ; người nữ tự khai tên Nguyễn Thị H - SN: 2002, trú tại: khu 10, xã P , huyện P , tỉnh Phú Thọ. Thu giữ trong phòng 303: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có 02 lỗ thủng, 01 lỗ có cắm 01 đoạn ống hút nhựa màu đen và 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 đầu coóng thủy tinh uốn cong, phía ngoài cùng có hình cầu miệng hở, đáy có chất rắn màu nâu (L khai nhận là bộ sử dụng ma túy đá tự chế và ma túy đá của L mang đến cùng H vừa sử dụng), 01 cân điện tử màu trắng, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu nâu xám kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0986684333 và 970.000đ. Tổ công tác đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính và trưng cầu giám định số chất rắn màu nâu đã thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 972 ngày 16/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu chất rắn màu nâu chứa trong 01 coóng thủy tinh màu trắng, một đầu uốn cong, phía ngoài cùng có hình cầu miệng hở gửi đến giám định, có khối lượng 0,074 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Tạ Hùng L khai nhận: Chiều ngày 12/8/2021, L nhắn tin qua Zalo cho Nguyễn Thị H - SN: 2002, trú tại: khu 10, xã P , huyện P , tỉnh Phú Thọ rủ H xuống V chơi. Khoảng $20^h30'$ H nhắn cho L là đang xuống, L bảo H xuống V thì thuê nhà nghỉ ROSY, L đến sau. Sau đó H nhắn cho L đã thuê phòng 303 nhà nghỉ ROSY. Khoảng $22^h30'$ L đến mang theo bộ sử dụng ma túy đá để sẵn trong coóng thủy tinh rồi cùng H sử dụng; đến khoảng $23^h30'$cùng ngày thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng.

Ngoài ra, L còn khai nhận, đã bán cho Đào Tiến N - SN: 1995, trú tại SN 52, đội 3, khu T , phường M , V nhiều lần, nhưng nhớ được 02 lần cuối như sau:

- *Lần gần cuối:* Khoảng 22giờ ngày 30/4/2021, N gọi điện cho L hỏi mua 01 chỉ Ketamine và 03 viên thuốc lắc, L đồng ý nói giá 4.000.000đ/chỉ Ketamine và 400.000đ/viên thuốc lắc và hẹn đến gần khu vực đội phòng cháy chữa cháy Long Châu Sa thuộc phường T , thành phố V để giao dịch. Khoảng 10' sau, N đến địa điểm hẹn, L bán cho N 01 chỉ Ketamine và 03 viên thuốc lắc, N trả cho L 5.200.000đ. Số ma túy mua được của L , N đã sử dụng hết;

- *Lần cuối cùng:* Khoảng 21giờ 30 phút ngày 01/5/2021, N gọi điện cho L hỏi mua 01 chỉ Ketamine và 04 viên thuốc lắc, L đồng ý nói giá 4.000.000đ/chỉ Ketamine và 400.000đ/viên thuốc lắc và thống nhất địa điểm giao dịch gần quán gà A Thảo đường vành đai công viên V , thuộc phường T , thành phố V để giao dịch. N đến địa điểm hẹn, L bán cho N 01 chỉ Ketamine và 04 viên thuốc lắc, N trả cho L 5.800.000đ (N trả cho L 200.000đ tiền taxi). Số ma túy mua được của L , N đã sử dụng hết;

Căn cứ lời khai của L , phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đã quyết định chuyển hồ sơ vụ vi phạm hành chính đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tạ Hùng L .

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã Quyết định Khởi tố vụ án, Khởi tố bị can đối với Tạ Hùng L về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và tiến hành điều tra .

2. Vụ án đang được điều tra làm rõ thì hồi 1giờ 40 phút ngày 29/8/2021, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp: Tại số nhà 24, tổ 5, khu 10, phường N , thành phố V có một số đối tượng tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy triển khai lực lượng đến địa điểm trên và đã phát hiện bắt quả tang tại phòng ngủ trên tầng 2 của số nhà 24 có 03 N thanh niên là Hồ Hải N - SN: 1994, trú tại khu 9, xã K , V ; Phạm Hoàng A - SN: 1991 (chủ nhà) và Phạm Ngọc S - SN: 1991, trú tại tổ 24, xã C , phường M , V đang sử dụng trái phép chấp ma túy. Vật chứng thu giữ tại giường trong phòng ngủ tầng 2: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, ở phần coóng thủy tinh có bám dính chất rắn màu nâu; 01 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng; số vật chứng thu giữ N khai nhận là ma túy đá của N mang đến cùng HAvà S sử dụng. Ngoài ra còn thu giữ 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu vàng kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0987492302; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Master kèm theo 02 sim có số thuê bao 0372404704 và 0567239965; 01 túi giả da màu đen, 01 cân điện tử màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 1022 ngày 01/9/2021, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu vật gửi giám định (thu giữ khi bắt quả tang Hồ Hải N) đều là ma tuý, gồm:

- Chất rắn màu nâu trong 01 coóng thủy tinh màu trắng, có khối lượng 0,017 gam, loại Methamphetamine**;**

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi ni lon, có khối lượng 1,332 gam, là Ketamine;

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận:

Khoảng 20giờ 30 phút ngày 28/8/2021, Hồ Hải N đến nhà Phạm Hoàng A ở SN 24, tổ 5, khu 10, phường N , V chơi; lúc này có HAvà S ở đó. Đến khoảng 23giờ N rủ HAvà S sử dụng ma túy đá, cả 2 đồng ý. N lấy từ túi giả da màu đen của N ra 02 túi dạng tinh thể màu trắng được chứa trong 02 túi ni lon màu trắng và 01 coóng thủy tinh màu trắng. HAlấy chai nhựa và ống hút lắp vào coóng rồi lấy ma túy trong 01 túi ni lon cho vào coóng rồi cùng nhau sử dụng ma túy. Đến

khoảng hơn 1^{h} ngày 29/8/2021, thì bị tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra và thu giữ vật chứng.

Ngoài ra, N còn khai nhận đã cùng với Tạ Hùng L – SN: 1994, trú tại khu T , phường T , V mua ma túy về sử dụng và bán cho nhiều người trên địa bàn thành phố V .

Cơ quan điều tra đã Quyết định nhập vụ án Tạ Hùng L và vụ án Hồ Hải N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy để điều tra.

Tạ Hùng L và Hồ Hải N khai nhận đã mua bán trái phép chất ma tuý với những người sau:

2.1. Mua của Vũ Thanh T – SN: 1991, trú tại: Tổ dân phố Nhật T , thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc: 11 lần = 50 chỉ Ketamine và 110 viên thuốc lắc.

* *Một mình L mua của T :*4 lần = 13 ½ chỉ Ketamine và 31 viên thuốc lắc:

- *Lần 1:* Khoảng 12giờ ngày 30/01/2021, L gọi điện thoại cho T hỏi mua 06 chỉ Ketamine và 10 viên thuốc lắc; T đồng ý và nói giá 2.000.000đ/chỉ Ketaminee và 400.000đ/viên thuốc lắc, tiền công 300.000đ, tổng là 16.300.000đ. Sau khi L chuyển tiền từ tài khoản số 3510132386004 mang tên Tạ Hùng L tại Ngân hàng MB vào tài khoản 101869316530 mang tên Vũ Thanh T tại Ngân hàng Viettinbank tổng số tiền 16.300.000đ; T hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực cây xăng Bồ Sao thuộc huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 18giờ ngày 01/02/2021, L đến địa điểm hẹn, T đã đưa cho L 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi chứa 10 viên thuốc lắc dạng hình chiếc khiên màu xanh và 01 túi ni lon, bên trong có 06 gói ni lon màu trắng chứa 06 chỉ Ketamine;

- *Lần 2:* Khoảng 19giờ ngày 21/02/2021, với diễn biến, pH thức giao dịch tương tự lần 1; L gọi điện hỏi mua 01 chỉ Ketamine và 02 viên thuốc lắc; T nói giá 3.000.000đ/chỉ và 350.000đ/viên thuốc lắc. Sau đó L chuyển tiền từ tài khoản của L tại Ngân hàng Techcombank số 19035759274015 vào tài khoản 101869316530 mang tên Vũ Thanh T tại Ngân hàng Viettinbank số tiền 3.200.000đ (nợ lại 500.000đ). Khoảng 22giờ cùng ngày, tại khu vực cây xăng đầu cầu V thuộc phường Bạch Hạc, V , L đã mua của T 01 chỉ Ketamine với giá 3.000.000đ/chỉ và 02 viên thuốc lắc dạng hình chiếc khiên màu xanh với giá 350.000đ/viên được đựng trong 02 túi ni lon màu trắng giấu trong vỏ bao thuốc lá màu vàng; L trả cho T số tiền 500.000đ;

- *Lần 3:* Khoảng 18giờ một ngày cuối tháng 3/2021, L gọi điện cho T hỏi mua ½ chỉ Ketamine và 02 viên thuốc lắc, T đồng ý nói giá 3.000.000đ/chỉ Ketamine, 400.000đ/viên thuốc lắc và tiền công 200.000đ, tổng là 2.500.000đ. Khoảng 20^{h} cùng ngày, L đến địa điểm hẹn tại khu vực cây xăng Bồ Sao thuộc phường xã Bồ Sao, huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc, L đã đưa cho T 2.500.000đ, T đưa

cho L 01 vỏ bao thuốc lá ba số màu vàng, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi chứa ½ chỉ Ketamine và 01 túi chứa 02 viên thuốc lắc có hình chiếc khiên màu xanh;

- *Lần 4*: Khoảng 2giờ ngày 28/4/2021, L gọi điện hỏi mua của T 06 chỉ Ketamine và 17 viên thuốc lắc; T nói giá 10.000.000đ/06 chỉ Ketamine và 5.200.000đ/17 viên thuốc lắc. L chuyển từ tài khoản của L tại Ngân hàng Techcombank vào tài khoản của T tại Ngân hàng Viettinbank số tiền 15.200.000đ. Khoảng 18giờ cùng ngày, tại khu vực cây xăng đầu cầu V , T đã đưa cho L 01 vỏ bao thuốc lá ba số màu vàng, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi chứa 06 gói ni lon màu trắng đựng 06 chỉ Ketamine và 01 túi chứa 17 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh;

** L cùng với Hồ Hải N mua của T :*Tạ Hùng L và Hồ Hải N là bạn với nhau và đều là những người sử dụng trái phép chất ma túy, nên khoảng thời gian giữa tháng 5/2021, L đã bàn với N góp tiền mua trái phép chất ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, N đồng ý và thống nhất mỗi người góp 15.000.000đ/lần, L là người liên lạc mua ma túy, sau khi mua được về chia làm 2, ai hỏi mua của người nào thì người đó bán, nếu người đó bận thì người kia sẽ mang bán, hết thì lại góp tiền để mua tiếp lần sau, đến đầu tháng 7/2021 thì hai người xảy ra mâu thuẫn, nên không chung nhau mua ma tuý nữa, Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 5/2021 đến cuối tháng 7/2021, L và N đã nhiều lần mua trái phép chất ma túy và bán cho nhiều người. Cụ thể 06 lần = 30 ½ chỉ Ketamine và 59 viên thuốc lắc như sau:

- *Lần 5:* Khoảng 24giờ ngày 23/5/2021, với diễn biến và pH thức thanh toán, giao dịch như lần 2, L gọi điện cho T hỏi mua 12 chỉ Kietamine và 20 viên thuốc lắc, T nói giá 19.000.000đ/12 chỉ Ketamine, 300.000đ/viên thuốc lắc, tổng số tiền là 25.000.000đ. L chuyển tiền từ tài khoản của L tại Ngân hàng Techcombank vào tài khoản 101869316530 mang tên Vũ Thanh T tại Ngân hàng Viettinbank số tiền 18.100.000đ (nợ lại 6.900.000đ). Khoảng 19^{h} ngày 24/5/2021, tại khu vực cây xăng Bồ Sao, thuộc xã Bồ Sao, huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc, T đã đưa cho L 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi có 12 gói ni lon màu trắng chứa 12 chỉ Ketamnie và 01 túi chứa 20 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh; L trả nốt cho T số tiền 6.900.000đ;

- *Lần 6:* Khoảng 11giờ một ngày cuối tháng 5/2021, L gọi điện hỏi mua 2,5 chi Ketamine và 04 viên thuốc lắc; T bảo chỉ còn 02 chỉ Ketamine giá 2.800.000đ/chỉ, 300.000đ/viên thuốc lắc, tổng là 7.000.000đ; L rủ N cùng đi mua ma túy, N đồng ý. Khoảng 20giờ, N và L đến gặp T tại ngã ba thuộc thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc; T đưa cho L 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi có 02 túi ni lon màu trắng chứa 02 chỉ

Ketamin và 01 túi chứa 04 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh; L trả cho T số tiền 7.000.000đ;

- *Lần 7*: Khoảng 21giờ một ngày đầu tháng 6/2021, với diễn biến, pH thức giao dịch tương tự như lần 3, tại khu vực cây xăng Bồ Sao huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc; L đã mua của T 1,5 chỉ Ketamine với giá 3.000.000đ/chỉ, 05 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên được giấu trong vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, bên trong có 03 túi ni lon màu trắng: 01 túi có 02 túi ni lon màu trắng chứa 1,5 chỉ Ketamin và 01 túi chứa 05 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh;

- *Lần 8:* Khoảng 24giờ một ngày giữa tháng 6/2021,với diễn biến, pH thức giao dịch tương tự như lần 3, tại khu vực ngã tư đèn giao thông gần nhà T thuộc thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc, L đã mua của T 10 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh với giá 300.000đ/viên được giấu trong vỏ bao thuốc lá ba số màu xanh và tiền công trả thêm cho T 200.000đ tiền công;

- *Lần 9:* Với diễn biến, pH thức giao dịch tương tự như lần 2, khoảng 3giờ ngày 23/6/2021, L gọi điện hỏi mua của T 06 chỉ Ketamine, T nói giá 9.500.000đ/06 chỉ, L chuyển tiền vào tài khoản cho T 7.000.000đ (nợ lại 2.500.000đ). Khoảng 20giờ cùng ngày, tại ngã ba V thuộc thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc, T đã đưa cho L 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 06 gói ni lon màu trắng chứa 06 chỉ Ketamine; L trả cho T 2.500.000đ ;

- *Lần 10*: Với diễn biến, pH thức giao dịch tương tự như lần 2, khoảng 21giờ ngày 23/7/2021, L hỏi mua của T 09 chỉ Ketamine và 20 viên thuốc lắc, T nói giá 14.000.000đ/09 chỉ Ketamine, 300.000đ/viên thuốc lắc, tổng là 20.000.000đ, sau đó L chuyển vào tài khoản của T tại Ngân hàng Techcombank 19.996.000đ (thiếu 4.000đ). Đến khoảng 22giờ cùng ngày, tại ngã ba thị trấn Thổ Tang, huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc, T đã đưa cho L 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi chứa 20 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh và 01 túi có 09 gói ni lon màu trắng chứa 09 chỉ Ketamine;

** Một mình L mua của T : 02 lần = 15 chỉ Ketamine và 40 viên thuốc lắc:*

- *Lần 11*: Với diễn biến, pH thức giao dịch tương tự như lần 1, khoảng 23giờ ngày 11/8/2021, L gọi điện hỏi mua của T 06 chỉ Ketamine và 20 viên thuốc lắc và chuyển vào tài khoản của T tại Ngân hàng Techcombank 25.000.000đ (16.000.000đ để mua ma túy và 9.000.000đ là T vay), T bảo chưa mua được, nhưng chưa kịp mua thì ngày 12/8/2021 L bị Cơ quan điều tra bắt giữ khi đang sử dụng trái phép chất ma tuý tại nhà nghỉ Rosy.

2.2. Số ma túy mua được của T , L , N đã sử dụng và cùng bán cho nhiều người, nhiều lần, nhưng chỉ nhớ được đã bán cho những người sau:

* Một mình Tạ Hùng L bán cho Đào Tiến N - SN: 1995, trú tại SN 52, đội 3, khu T , phường M , V và Đặng Thị H (H) – SN: 1997, trú tại nhà B5, khu chung cư xi măng H thuộc khu 8, phường V , V :

- *Bán cho Đào Tiến N* : Trong ngày 30/4/2021 và ngày 01/5/2021,bán cho N 02 lần : Trong 02 ngày 30/4 và 01/5/2021, đã bán cho Đào Tiến N 02 lần = 02 chỉ Ketamine và 07 viên thuốc lắc. Cụ thể:

+ *Lần 1*: Khoảng 22giờ ngày 30/4/2021, N gọi điện cho L hỏi mua 01 chỉ Ketamine và 03 viên thuốc lắc, L đồng ý nói giá 4.000.000đ/chỉ Ketamine và 400.000đ/viên thuốc lắc và hẹn đến gần khu vực đội phòng cháy chữa cháy Long Châu Sa thuộc phường T , V để giao dịch. Khoảng 10’ sau, N đến địa điểm hẹn, L bán cho N 01 chỉ Ketamine và 03 viên thuốc lắc, N trả cho L 5.200.000đ. Số ma túy mua được của L , N đã sử dụng hết, (*phù hợp với lời khai của N*) L được hưởng 1.600.000đ;

+ *Lần 2:* Khoảng 21giờ 30 phút ngày 01/5/2021, N gọi điện cho L hỏi mua 01 chỉ Ketamine và 04 viên thuốc lắc, L đồng ý nói giá 4.000.000đ/chỉ Ketamine và 400.000đ/viên thuốc lắc và 200.000đ tiền công; thống nhất địa điểm giao dịch gần quán gà A Thảo đường vành đai công viên V , thuộc phường T , V . Khoảng 20 phút sau, N đến địa điểm hẹn, L bán cho N 01 chỉ Ketamine và 08 viên thuốc lắc, N trả cho L 5.800.000đ. Số ma túy mua được của L , N đã sử dụng hết, *(phù hợp với lời khai của N)* L được hưởng 1.900.000đ;

- *Bán cho Đặng Thị H* : Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến đầu tháng 8/2021, đã bán cho Hòa 02 lần = 1,5 chỉ Ketamine và 05 viên thuốc lắc. Cụ thể như sau:

+ *Lần 1*: Khoảng 6giờ ngày 29/7/2021, Hòa gọi điện cho L hỏi mua ½ chỉ Ketamine, L đồng ý nói giá 1.900.000đ/1/2 chỉ và bảo Hòa chuyển tiền vào tài khoản 19035759274015 tại Ngân hàng Techcombank mang tên Tạ Hùng L . Sau khi Hòa chuyển tiền, L mang Ketamine lên sân chung cư H bán cho Hòa. Số ma túy mua được của L , Hòa đã sử dụng hết. *(phù hợp với lời khai của Hòa),* L được hưởng 1.100.000đ;

+ *Lần 2:* Khoảng 23giờ một ngày đầu tháng 8/2021, Hòa gọi điện cho L hỏi mua 01 chỉ Ketamine và 05 viên thuốc lắc, L đồng ý nói giá 3.500.000đ/chỉ Ketamine, 400.000đ/viên thuốc lắc và tiền công 200.000đ, tổng cộng là 5.700.000đ; Hòa bảo cho nợ tiền, L đồng ý rồi mang lên sân của chung cư xi măng H đưa cho Hòa 01 chỉ Ketamine và 05 viên thuốc lắc. Số ma túy mua được của L , Hòa đã sử dụng hết và chưa trả tiền cho L nên L không hưởng lợi,*(phù hợp với lời khai của Hòa).*

* Tạ Hùng L cùng với Hồ Hải N bán cho Nguyễn Thị T -SN: 1995, ở khu 7, xã T , V : Trong khoảng thời gian tháng 6/2021, cùng Hồ Hải N bán cho Nguyễn Thị T 02 lần = 01 chỉ Ketamine:

- *Lần 1*: Khoảng 21^h một ngày giữa tháng 6/2021, Thảo gọi điện cho L hỏi mua 1/2/chỉ Ketamnie, L nói giá 1.500.000đ/1/2 chỉ; Thảo đồng ý và hẹn giao dịch tại quán Karaoke TOP ONE ở xã T , V . L gọi điện thoại cho N mang bán cho Thảo. Khoảng $21^h30'$, tại trước cửa quán Karaoke TOP ONE, N đã bán cho Thảo ½ chỉ Ketamine với số tiền 1.500.000đ *(phù hợp với lời khai của Thảo và N),* N được hưởng 1.500.000đ;

- *Lần 2*: Khoảng 20giờ 30 phút một ngày cuối tháng 6/2021, diễn biến tương tự lần 1, Thảo gọi điện cho L hỏi mua ½ chỉ Ketamin và bảo nợ tiền; L gọi cho N bảo xuống chỗ N lấy Ketamine mang đến quán Karaoke TOP ONE ở xã T ,V bán cho Tháo. N đi đến đội phòng cháy chữa cháy Long Châu Sa thuộc phường T , V lấy ½ chỉ Ketamine rồi đi đến trước cửa quán Karaoke TOP ONE bán cho Thảo ½ chỉ Ketamine. Sau đó Thảo đã trả cho L số tiền 1.500.000đ mua ma túy *(phù hợp với lời khai của Thảo và N),* L được hưởng 700.000đ;

* Một mình Hồ Hải N bán cho Hoàng Đức H – SN: 1984, trú tại: Tổ 6, khu Liên Minh, phường M , V : 03 lần = 03 gói ma tuý đá:

- *Lần 1*: Khoảng 21giờ một ngày cuối tháng 6/2021, H gọi điện cho N hỏi mua 500.000đ ma túy đá, N đồng ý hẹn gặp ở sân bóng gần nhà H . Khoảng 30 phút sau, tại địa điểm hẹn, N đã bán cho H 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. *(phù hợp với lời khai của H)*;

- *Lần 2*: Khoảng 17giờ một ngày giữa tháng 7/2021, H gặp N tại cây xăng Hồng D , thuộc phường V , V , N đã bán cho H 01 gói ma túy đá với giá 600.000đ. *(phù hợp với lời khai của H)*;

- *Lần 3:* Khoảng 11giờ một ngày đầu tháng 8/2021, tại khu vực cầu vượt vào khu công nghiệp Thụy Vân, N đã bán cho H 01 gói ma túy đá với giá 500.000đ. *(phù hợp với lời khai của H).*

Quá trình điều tra, Hồ Hải N , Tạ Hùng L và các đối tượng Nguyễn Thị T , Đặng Thị H , Đào Tiến N khai nhận: Khi mua Ketamine về sử dụng và bán đều không cân lại, nên không biết 01 chỉ Ketamine có khối lượng là bao nhiêu gam, mà chỉ tự hiểu với nhau Ketamine mua bán theo cách gọi là "chỉ" và "uốn", còn thực chất thì không biết khối lượng 01 "chỉ", "uốn" là bao nhiêu; nên không có cơ sở để kết luận khối lượng Ketamine mà N và L đã bán cho các đối tượng trên.

2. 3. Ngoài ra, Hồ Hải N và Tạ Hùng L còn có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý:

* Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Hồ Hải N . Cụ thể như sau: Khoảng 20giờ 30 phút ngày 28/8/2021, Hồ Hải N đến nhà Phạm Hoàng A ở SN 24, tổ 5, khu 10, phường N , V chơi; lúc này có Phạm Hoàng A – SN: 1991 (chủ nhà) và Phạm Ngọc S – SN: 1991, trú tại tổ 24, xã C , phường M , V cùng ở đó. Đến khoảng 23^{h}, N rủ HAvà S sử dụng ma túy đá, cả 2 đồng ý. N lấy từ túi giả da màu đen của N ra 02 túi dạng tinh thể màu trắng được chứa trong 02 túi ni lon màu trắng và 01 coóng thủy tinh màu trắng để ra giường. HAlấy chai nhựa và ống hút lắp vào coóng rồi lấy ma túy trong 01 túi ni lon cho vào coóng rồi cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng hơn 1giờ ngày 29/8/2021, thì bị tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên. Số ma tuý bị thu giữ, N khai để sử dụng và bán.

Quá trình điều tra, N khai nhận đã nhiều lần mua trái phép chất ma tuý của Nguyễn Đình T – SN: 1972, trú tại cụm 7, xã H , huyện Đ , thành phố Hà Nội vàNguyễn Thị Bích Y – SN: 1975, trú tại khu 9, xã B , huyện L , tỉnh Phú Thọ.Nguồn ma tuý bán cho H , cho HA, S sử dụng và bị thu giữ; N khai nhận mua của Nguyễn Đình T . CQĐT đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thắng nhưng không phát hiện thấy có ma tuý;khám xét khẩn cấp chỗ ở của Y , đã thu giữ bên trong 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và 03 túi ni lon màu trắng, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Theo Kết luận giám định số 1348 ngày 27/11/2021, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Số chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định, đều là ma túy; khối lượng thu giữ trong 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ, là 0,003 gam, loại Ketamine; khối lượng trong 03 túi ni lon, là 0,019 gam, loại Methamphetamine. Với khối lượng ma túy thu giữ, không đủ khởi tố Y về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; về nhân thân: Y đã bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Thắng, Y không thừa nhận đã bán trái phép chất ma tuý cho N như N đã khai, mà Thắng chỉ thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma tuý mua của người không quen biết, nên không có cơ sở để kết luận về việc bán trái phép chất ma tuý cho N của Thắng, Y .

*Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Tạ Hùng L . Cụ thể: Khoảng 15giờ ngày 12/8/2021, L nhắn tin qua Zalo cho Nguyễn Thị H – SN: 2002, trú tại: khu 10, xã P , huyện P , tỉnh Phú Thọ rủ xuống V chơi. Khoảng 20giờ 30 phút H nhắn cho L là đang xuống, L bảo H xuống V thì thuê phòng tại nhà nghỉ ROSY, L đến sau; sau đó H nhắn cho L đã thuê phòng 303 nhà nghỉ ROSY. Khoảng 21giờ 30 phút, L gọi cho Nguyễn Văn D – SN: 1997, trú tại xóm trọ Tuổi Trẻ thuộc phường V , V xin ma túy đá và mượn bộ sử dụng ma túy để sử dụng, D đồng ý bảo L đến chỗ D . Khi L đến, D đưa cho L 01 bộ sử dụng ma túy đá và có sẵn một ít ma túy đá để sẵn trong coóng thủy tinh. Khoảng 22giờ 30

phút L đến mang đến phòng 303 nhà nghỉ ROSY cùng H sử dụng; đến khoảng 23giờ 30 phút thì bị tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên (*phù hợp với lời khai của H).*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã đủ cơ sở để làm rõ:

Tạ Hùng L đã có hành vi bán trái phép cho Đào Tiến N 02 lần = 02 chỉ Ketamine và 07 viên thuốc lắc, bán cho Đặng Thị H 02 lần = 1,5 chỉ Ketamine và 05 viên thuốc lắc; cùng với Hồ Hải N bán cho Đặng Thị T 02 lần = 01 chỉ Ketamine đều không xác định được khối lượng. Ngoài ra, L còn có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ để cho Nguyễn Thị H sử dụng. Như vậy, L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. L hưởng lợi 5.300.000đ;

Hồ Hải N đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Đức H 03 lần = 03 gói ma túy đá; cùng với Tạ Hùng L bán trái phép chất ma túy cho Đặng Thị T 02 lần = 01 chỉ Ketamine đều không xác định được khối lượng. Ngoài ra, N còn có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ để cho Phạm Ngọc S và Nguyễn HAsử dụng, tàng trữ trái phép 0,017 gam Methamphetamine và 1,332 gam Ketamine, mục đích để sử dụng và bán Như vậy, N phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên. N hưởng lợi 3.100.000đ.

3. Cơ quan điều tra đã triệu tập đối với Phạm HA: HAkhai nhận: Khoảng 20giờ 30 phút ngày 28/8/2021, khi HAvà Phạm Ngọc S đang ngồi chơi ở phòng ngủ của HAtrên tầng 2 số nhà 24, tổ 5, khu 10, phường N , thành phố V , thì N đến. Ba người ngồi uống bia đến khoảng 23giờ thì N hỏi HAvà S có sử dụng ma tuý không? HAvà S đều đồng ý sử dụng. N lấy từ túi giả da màu đen của N ra 02 túi ni lon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, (N bảo là ma tuý đá) để ra giường và 01 coóng thủy tinh màu trắng. HAlấy chai nhựa và ống hút lắp vào coóng thuỷ tinh; sau đó N lấy ma túy trong 01 túi ni lon cho vào coóng rồi cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng hơn 1giờ ngày 29/8/2021, thì bị tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra và thu giữ vật chứng (*phù hợp với lời khai của S , N*).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ, Phạm Hoàng A đã có hành vi cung cấp dụng cụ, địa điểm cho Hồ Hải N và Phạm Ngọc S sử dụng trái phép chỗ ở của mình để sử dụng trái phép chất ma tuý. Như vậy, Phạm Hoàng A phải chịu trách nhiệm về hành vi tổ chức cho Hồ Hải N và Phạm Ngọc S sử dụng trái phép chất ma tuý. HAkhông hưởng lợi mà chỉ được ma tuý sử dụng.

Phạm Hoàng A khai nhận, trước đó còn nhiều lần sử dụng trái phép chất ma tuý, nên phòng CSĐT tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Phú Thọ đã Quyết định xử phạt hành chính đối với HAvề hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với Phạm Ngọc S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với HAvà N , nên phòng CSĐT tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Phú Thọ đã Quyết định xử phạt hành chính đối với S về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với chị Trịnh Thị Thu H – SN: 1980, trú tại tổ 1, khu 10, phường N , thành phố V , tỉnh Phú Thọ là chủ của nhà số 24, tổ 5, khu 10, phường N , V là nơi HAcho S , N sử dụng trái phép chất ma tuý. Xét thấy, chị H đã cho chị Nguyễn Thị Kim Oanh – SN: 1962, trú tại số nhà 01, tổ 6, phố Tân Phú, phường T , thành phố V (là mẹ đẻ của HA) mượn ngôi nhà 24, tổ 5, khu 10, phường N , V để cho HAở; chị H và chị Oanh đều không biết việc HAsử dụng trái phép chất ma tuý cũng như việc cho S , N cùng sử dụng trái phép chất ma tuý tại chỗ ở của mình, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

4. Căn cứ lời khai của L , Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn D đến trụ sở để làm rõ. Nguyễn Văn D khai nhận: Khoảng 21giờ 30 phút ngày 12/8/2021, D đang ở phòng trọ tại xóm trọ Tuổi trẻ thuộc phường V , V thì L gọi điện hỏi xin một ít ma túy đá để sử dụng và mượn bộ sử dụng ma túy, D đồng ý bảo L đến chỗ D . D lấy bộ sử dụng ma tuý đá gồm 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có 02 lỗ thủng, 01 lỗ có cắm 01 đoạn ống hút nhựa màu đen và 01 coóng thủy tinh màu trắng, 01 đầu coóng thủy tinh uốn cong, phía ngoài cùng có hình cầu miệng hở, D lấy một ít ma tuý đá cho vào coóng thuỷ tinh rồi đưa cho L (*phù hợp với lời khai của L*).

Ngoài ra, D còn khai nhận đã bán trái phép chất ma tuý choNguyễn Văn B – SN: 1991, trú tại khu Tranh Trong, huyện P , tỉnh Phú Thọ. Cụ thể:

- *Lần 1:* Khoảng 21giờ ngày 04/01/2022, B nhắn tin qua ứng dụng messenger hỏi mua của D 1.000.000đ ma tuý đá, D đồng ý. Lúc này D đang chơi cùng Hà Hồng S – SN: 2004, trú tại tổ 29, khu 4, phường V , thành phố V ; D nhờ S cho B chuyển vào tài khoản của (không nói cho S biết tiền gì), S đồng ý. Sau khi B chuyển 1.000.000đ vào tài khoản 104862546789 của S tại Ngân hàng Viettin bank, D hẹn B đến khu vực gần cổng T Cao đẳng nghề Phú Thọ thuộc phường V , thành phố V để đưa ma tuý. Khoảng 30’ sau, B đến địa điểm hẹn, D bán cho B 01 gói ma tuý đá được gói trong tờ tiền mệnh giá 2.000đ. Số tiền 1.000.000đ, sau đó S đã nạp vào tài khoản game cho D ;

- *Lần 2:* Khoảng 21giờ ngày 06/01/2022, tương tự lần 1, B nhắn tin hỏi mua 600.000đ ma tuý đá, D lại nhờ chuyển vào tài khoản của S , khi S báo đã nhận được tiền, D hẹn B đến địa điểm gần T Cao đẳng nghề Phú Thọ. Khoảng 24giờ

cùng ngày, D đến địa điểm hẹn và bán cho B 01 gói ma tuý đá được gói trong tờ tiền mệnh giá 1.000đ và cho B mượn 01 nắp chai nhựa có gắn ống hút và coóng thuỷ tinh. Khi D vừa đưa cho B thì thấy có ánh đèn xe ô tô chiếu gần đến chỗ D và B , B đã vứt gói ma tuý và coóng thuỷ tinh rồi bỏ chạy. Số tiền 600.000đ, sau đó S đã nạp vào thẻ game cho D .

Nguồn ma tuý bán cho B , D khai mua của người đàn ông chỉ biết tên là T ở Đ , thành phố Hà Nội; nguồn ma tuý D cho L , D mua của một người lái xe ôm ở khu vực thị trấn Thanh S , huyện Thanh S , tỉnh Phú Thọ; nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn B , đã có hành vi mua trái phép chất ma tuý của D để sử dụng, nên phòng CSĐT tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Phú Thọ đã Quyết định xử phạt hành chính B .

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ: Nguyễn Văn D đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn B 02 lần = 02 gói ma tuý đá (không xác định được khối lượng) và cung cấp cho Tạ Hùng L ma tuý và dụng cụ sử dụng ma tuý đá để L sử dụng. Như vậy, Nguyễn Văn D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma tuý từ 02 lần trở lên và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho Tạ Hùng L . D hưởng lợi 1.600.000đ.

5. Căn cứ lời khai của Tạ Hùng L , N , Cơ quan điều tra đã triệu tập Vũ Thanh T đến trụ sở để làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 01/2021 đến ngày 11/8/2021, T đã mua tổng số 13 lần = 86,5 chỉ ma túy Ketamine và 141 viên ma túy (thuốc lắc) của Nguyễn Bùi T – SN: 2002, trú tại tổ dân phố Đội Cấn, thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc. Khi mua về, Vũ Thanh T để chung tất cả rồi lấy ra sử dụng và bán cho nhiều người (khi có người hỏi mua thì T bán theo từng gói do T chia sẵn, khi thì T ước lượng để chia theo 01 chỉ khoảng 01 gam). T chỉ nhớ được bán cho Tạ Hùng L – SN: 1994, trú tại phố T , Phường T , thành phố V , tỉnh Phú Thọ 11 lần = 50 chỉ Ketamine và 110 viên thuốc lắc (trong đó có 01 lần vào ngày 11/8/2021, L chuyển vào tài khoản của T 16.000.000đ để mua 06 chỉ Ketamine và 20 viên thuốc lắc, nhưng T chưa đi mua thì L bị bắt) (*phù hợp với lời khai của L*). Khi bán Ketamine cho L thì T cũng không dùng dụng cụ gì để cân, nên không xác định được khối lượng Ketamine đã bán cho L .

Quá trình điều tra, Vũ Thanh T còn khai mua của Nguyên ở Thạch Thất, thành phố Hà Nội 01 lần = 02 chỉ Ketamine để sử dụng, nhưng T không biết họ tên đầy đủ cũng như địa chỉ cụ thể của Nguyên, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ về người tên Nguyên đã bán trái phép chất ma tuý cho Vũ Thanh T .

6. Căn cứ lời khai của Vũ Thanh T , Cơ quan điều tra đã triệu tập đối với Nguyễn Bùi T – SN: 2002, trú tại tổ dân phố Đội Cấn, thị trấn V , huyện V , tỉnh V để làm rõ sự việc. Tại Cơ quan điều tra, T và T đã khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cụ thể như sau:

- *Lần 1*: Khoảng 17giờ một ngày giữa tháng 01/2021, T gọi cho T qua ứng dụng Messenger hỏi mua 7,5 chỉ Ketamine, T đồng ý nói giá 13.000.000đ/07 chỉ và hẹn địa điểm giao dịch tại cổng sau chợ trung tâm thị trấn V , thuộc phố Đội Cấn, thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc. huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 30’ sau, T đến địa điểm hẹn đưa cho T 13.000.000đ, T đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 túi ni lon có 08 gói ni lon màu trắng chứa 7,5 chỉ Ketamine. Số ma túy này, T mang về sử dụng và bán cho nhiều người nhưng không nhớ tên, địa chỉ cụ thể;

- *Lần 2:* Khoảng 17giờ ngày 31/01/2021, tương tự lần 1, T gọi cho T hỏi mua 06 chỉ Ketamine và 10 viên thuốc lắc, T đồng ý nói giá 8.000.000đ/06 chỉ Ketamine và 300.000đ/viên thuốc lắc, tổng là 11.000.000đ; T bảo chuyển tiền vào tài khoản cho T và hẹn địa điểm giao dịch tại cổng sau chợ trung tâm thị trấn V .T đã chuyển từ tài khoản 101869316530 của Ngân hàng Viettinbank mang tên Vũ Thanh T vào tài khoản số 105872064704 của Ngân hàng Viettinbank mang tên Nguyễn Bùi T số tiền 9.000.000đ. Khoảng 15giờ ngày 01/02/2021, T đến địa điểm hẹn, T đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi có 06 gói ni lon màu trắng chứa 06 chỉ Ketamine và 01 túi chứa 10 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh, T trả cho T 2.000.000đ. Số ma túy này, T bán cho Tạ Hùng L với giá 12.000.000đ/06 chỉ Ketamine và 400.000đ/viên thuốc lắc, tiền công 300.000đ. T hưởng lợi 5.300.000đ (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần 1*);

- *Lần 3:* Khoảng 23giờ ngày 20/02/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch tương tự lần 2; T gọi điện cho T hỏi mua 03 chỉ Ketamine và 05 viên thuốc lắc, T nói giá 5.500.000đ/03 chỉ Ketamine và 300.000đ/viên thuốc lắc. Sau khi chuyển 7.000.000đ từ tài khoản Viettinbank của T cho T , khoảng 2giờ ngày 21/02/2021, T đến địa điểm hẹn, T đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, bên trong có 04 túi ni lon màu trắng: 03 gói ni lon chứa 03 chỉ Ketamnie, 01 túi ni lon chứa 05 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh. Số ma tuý mua của T , T đã bán cho L 01 chỉ Ketamine với giá 3.000.000đ/chỉ và 02 viên thuốc lắc với giá 350.000đ/viên (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 2*); số còn lại, T đã sử dụng và bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ. T hưởng lợi 1.267.000đ;

- *Lần 4:*Khoảng 21giờ ngày 29/3/2021, với diễn biến, địa điểm và phương thức giao dịch tương tự lần 2,T hỏi mua của T 03 chỉ Ketamine và 05 viên thuốc

lắc với giá 5.500.000đ/03 chỉ Ketamine và 300.000đ viên thuốc lắc, sau đó chuyển vào tài khoản cho T 7.000.000đ. Khoảng 22^{h} cùng ngày, tại địa điểm hẹn ở cổng sau chợ trung tâm thị trấn V ; T đã đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, bên trong có 04 túi ni lon màu trắng: 03 túi chứa 03 chỉ Ketamine và 01 túi có 05 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh. T đã bán cho L ½ chỉ Ketamine với giá 3.000.000đ/chỉ và 02 viên thuốc lắc với giá 400.000đ/viên, tiền công 200.000đ, tổng là 2.500.000đ (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 3*); số còn lại, T đã sử dụng và bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ. T hưởng lợi 983.000đ;

- *Lần 5*: Khoảng 12giờ ngày 28/4/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch tương tự lần 2; T hỏi mua của T 16 chỉ Ketamine với giá 21.000.000đ/16 chỉ và 30 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên và bảo cho nợ tiền, T đồng ý. Khoảng 30' sau,T đi đến địa điểm hẹn tại cổng sau chợ V , T đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi bên trong có 16 gói ni lon màu trắng chứa 16 chỉ Ketamine và 01 túi chứa 30 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh. Ngày 29/4/2021,T chuyển vào tài khoản choT số tiền 30.000.000đ. Số ma túy mua của T , T đã bán cho L 06 chỉ Ketamine với giá 10.000.000đ/06 chỉ và 17 viên thuốc lắc với giá 400.000đ/viên vào ngày 28/4/2021 (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 4*); số còn lại, T đã sử dụng và bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ. T hưởng lợi 2.209.000đ;

- *Lần 6:*Khoảng 17giờ ngày 24/5/2021, với diễn biến, địa điểm và phương thức giao dịch tương tự lần 2; T hỏi mua của T ½ uốn (12 chỉ) Ketamine với giá 15.000.000đ/12 chỉ và 20 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên, tổng là 21.000.000đ. T chuyển trước 11.500.000đ vào tài khoản của T rồi đi đến địa điểm hẹn. Khoảng 18^{h} cùng ngày, tại cổng sau chợ V , T trả nốt cho T 9.500.000đ, T đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi chứa 12 gói ni lon màu trắng chứa 12 chỉ Ketamine và 01 túi chứa 20 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh. T đã bán cho L 12 chỉ Ketamine với giá 19.000.000đ/12chỉ và 20 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 5*). T hưởng lợi 4.000.000đ;

- *Lần 7:* Khoảng 12giờ một ngày cuối tháng 5/2021, với diễn biến, địa điểm và phương thức giao dịch tương tự lần 1; T hỏi mua của T 2,5 chỉ Ketamine và 04 viên thuốc lắc; T bảo chỉ còn 02 chỉ Ketamine giá 2.000.000đ/chỉ và 300.000đ/viên thuốc lắc, T bảo cho nợ tiền, T đồng ý. Khoảng 30' sau, tại địa điểm hẹn ở cổng sau chợ trung tâm thị trấn V , T đưa cho T 03 túi ni lon màu trắng: 01 túi có 04 viên thuốc lắc hình chiếc khiên màu xanh và 02 túi chứa 02 chỉ Ketamine. Đến khoảng 21giờ cùng ngày, T đến địa điểm hẹn trả cho T 5.200.000đ. Số ma túy này, T đã bán cho L với giá 2.800.000đ/chỉ Ketamine và

300.000đ/viên thuốc lắc vào ngày (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 6*). T hưởng lợi 1.800.000đ;

- *Lần 8*: Khoảng 20giờ ngày 05/6/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch tương tự lần 2, T hỏi T mua 02 chỉ Ketamine giá 2.000.000đ/chỉ và 15 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên rồi chuyển vào tài khoản của T 8.500.000đ. Khoảng 20giờ 30 phút cùng ngày, tại cổng sau chợ trung tâm thị trấn V , T đưa choT 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, bên trong có 03 túi ni lon màu trắng: 02 túi chứa 02 chỉ Ketamine, 01 túi chứa 15 viên thuốc lắchình chiếc khiên màu xanh. Số ma túy này, T đã bán cho L 1,5 chỉ Ketamine với giá 3.000.000đ/chỉ và 05 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 7*); số còn lại T bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ và sử dụng hết. T hưởng lợi 1.500.000đ;

- *Lần 9*:Khoảng 23giờ ngày 17/6/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch tương tự lần 2,T hỏi T mua 02 chỉ Ketamine giá 2.000.000đ/chỉ và 12 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên rồi chuyển vào tài khoản của T 7.600.000đ. Khoảng 1giờ ngày 18/6/2021, tại cổng sau chợ trung tâm thị trấn V , T đưa choT 01 vỏ bao thuốc lá ba số màu xanh, bên trong có 03 túi ni lon màu trắng: 01 túi có 02 gói ni lon màu trắng chứa 01 chỉ Ketamine/túi và 01 túi chứa 12 viên thuốc lắchình chiếc khiên màu xanh. Số ma túy này, T đã bán cho L 10 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên và 200.000đ tiền công (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 8*); số còn lại T bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ và sử dụng hết. T hưởng lợi 200.000đ;

- *Lần 10:*Khoảng 18giờ ngày 23/6/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch tương tự lần 2,T hỏi T mua 06 chỉ Ketamine giá 8.000.000đ/06 chỉ và bảo cho nợ tiền, T đồng ý. Khoảng 30’ sau, T đến địa điểm hẹn tại cổng sau chợ trung tâm thị trấn V , T đưa choT 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 06 gói ni lon màu trắng chứa 01 chỉKetamine/gói. Sau đó T đã chuyển tiền thanh toán vào tài khoản cho T . Số ma túy này, T đã bán cho L với giá 9.500.000đ/06 chỉ (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 9*); T hưởng lợi 1.500.000đ;

- *Lần 11:*Khoảng 21giờ ngày 23/7/2021,với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch tương tự lần 2,T hỏi T mua 09 chỉ Ketamine giá 12.000.000đ/09 chỉ và 20 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên rồi chuyển vào tài khoản của T 13.000.000đ. Khoảng 22giờ cùng ngày, tại cổng sau chợ trung tâm thị trấn V , T trả nốt cho T số tiền 5.000.000đ; T đưa choT 01 vỏ bao thuốc lá 555 màu xanh, bên trong có02gói ni lon màu trắng: 01 gói có 09 gói ni lon màu trắng chứa 01 chỉKetamine/gói, 01 gói chứa 20 viên thuốc lắchình chiếc khiên màu xanh. Số ma

túy này, T đã bán cho L với giá 14.000.000đ/09 chỉ và 20 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên (*phù hợp với lời khai của L mua của T lần thứ 10*); T hưởng lợi 1.996.000đ (do L chuyển thiếu 4.000đ);

- *Lần 12*:Khoảng 19giờ ngày 04/8/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch tương tự lần 2,T hỏi T mua 12 chỉ Ketamine giá 15.000.000đ/12 chỉ và 10 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên rồi chuyển vào tài khoản của T 18.000.000đ. Khoảng 20giờ 30 phút cùng ngày, T tại cổng sau chợ trung tâm thị trấn V , T đưa choT 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 02 gói ni lon màu trắng: 01 gói chứa 12 chỉ Ketamine, 01 gói chứa 10 viên thuốc lắchình chiếc khiên màu xanh. Số ma túy này, T đã bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ và sử dụng hết;

- *Lần 13*: Khoảng 0giờ ngày 07/8/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch tương tự lần 2, T hỏi T mua 06 chỉ Ketamine giá 8.000.000đ/06 chỉ và 10 viên thuốc lắc với giá 300.000đ/viên rồi chuyển vào tài khoản của T 11.000.000đ. Khoảng 15^h30' ngày 08/8/2021, T đến địa điểm hẹn tại cổng sau chợ trung tâm thị trấn V , T đưa choT 02 túi ni lon màu trắng: 01 túi chứa 06 chỉ Ketamine, 01 túi chứa 10 viên thuốc lắchình chiếc khiên màu xanh. Số ma túy này, T đã bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ và sử dụng hết.

Ngoài ra, T còn khai nhận đã bán trái phép chất ma túy Ketamine cho những người sau:

- Bán cho Nguyễn Thanh T – SN: 2000, trú tại thôn Vũ Di, xã Vũ Di, huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 9/2021 đến giữa tháng 12/2021, T đã bán cho Nguyễn Thanh T 03 lần = 02 chỉ Ketamnie. Cụ thể:

+ *Lần 1:* Khoảng 23 giờ một ngày giữa tháng 9/2021, T gọi điện cho T qua ứng dụng Messenger hỏi mua 01 chỉ Ketamine, T đồng ý nói giá 3.000.000đ/chỉ và hẹn T đến phòng trọ của T ở cổng sau chợ trung tâm thị trấn V thuộc phố Đội Cấn, thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 15 phút sau T đến, T đã bán cho T 01 chỉ Ketamine với giá 3.000.000đ/chỉ (*phù hợp với lời khai của Nguyễn Thanh T*); + *Lần 2:* Khoảng 21giờ một ngày đầu tháng 12/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch như lần 1, T đã bán cho T ½ chỉ Ketamine với giá 1.500.000đ/ ½ chỉ (*phù hợp với lời khai của Nguyễn Thanh T);*

+ *Lần 3:* Khoảng 21giờ một ngày giữa tháng 12/2021, với diễn biến, địa điểm và pH thức giao dịch như lần 1, T đã bán cho T ½ chỉ Ketamine với giá 1.500.000đ/ ½ chỉ (*phù hợp với lời khai của Nguyễn Thanh T);*

- Bán cho T – SN: 2003, trú tại thôn Bằng Giang, xã Tân Phú, huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc: Trong thời gian tháng 11/2021, T đã bán cho Đạt 02 lần, mỗi lần 06 chỉ Ketamine với giá 8.000.000đ/06 chỉ Ketamine.

Số ma túy Ketamine và thuốc lắc T bán cho Nguyễn Thanh T , T và một số lần bán cho Vũ Thanh T ;T khai mua của Vũ Văn Kiểm – SN: 1992, trú tại khu Thanh S , phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và Lê Thị H – SN: 1981, trú tại khu đô thị Phúc S , xã T , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc. Nhưng lời khai của Kiểm và H cũng như khi đối chất với T ; Kiểm và H đều không thừa nhận đã bán trái phép chất ma túy cho T như T đã khai; Kiểm khai nhận số tiền giao dịch qua tài khoản ngân hàng với T là tiền vay mượn cá nhân không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma tuý; mặt khác, khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Kiểm, H , Cơ quan điều tra không phát hiện có ma túy và khi mua bán trái phép chất ma túy thỉ có T và Kiểm, H ; nên không có cơ sở để kết luận về hành vi bán trái phép chất ma túy cho T của Kiểm, H .

T khai nhận: Sau khi mua ma tuý của K và H ; T đã bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ, trong đó có Vũ Thanh T , Nguyễn Thanh T , T và để sử dụng. Khi nào gần hết thì T lại tiếp tục đi mua để bán. T khai nhận, mỗi lần bán ma tuý cho Vũ Thanh T , do đã thoả thuận với T từ trước, nên T đều dùng cân điện tử cân 01 chỉ Ketamine = 01 gam rồi chia vào các túi ni lon với khối lượng 01 chỉ/gam/gói để bán cho T ; còn những người khác khi mua thì T không sử dụng cân, nên không xác định được khối lượng cụ thể. Số tiền mua ma tuý rồi bán lại cho Vũ Thanh T và Nguyễn Thanh T ; T khai nhận được hưởng lợi 24.157.000đ.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Thanh T đến trụ sở để làm rõ. Lời khai của T cũng như khi đối chất với T , Nguyễn Thanh T thừa nhận đã mua của T 03 lần = 02 chỉ Ketamine (không xác định được khối lượng) như lời khai của T , nên phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý đã Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thanh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Cơ quan điều tra đã triệu tập đối với Trần Văn Đ , nhưng hiện Đ không có mặt tại địa phương , chỉ có lời khai của T , nên không có cơ sở để làm rõ về hành vi mua trái phép chất ma tuý của Đạt.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã đủ cơ sở để làm rõ:

Nguyễn Bùi T đã có hành vi bán trái phép cho Vũ Thanh T nhiều lần tổng số 86 chỉ = 86 gam Ketamine và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng); Nguyễn Thanh T 03 lần = 02 chỉ Ketamine (không xác định được khối lượng). Như vậy, Nguyễn Bùi T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép 02 lần trở lên và tổng số 86 chỉ Ketamine và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng). T khai được hưởng lợi 24.157.000đ;

Vũ Thanh T đã có hành vi mua tổng số 86 chỉ = 86 gam Ketamine và 141 viên thuốc lắc của Nguyễn Bùi T để bán cho nhiều người, trong đó bán trái phép cho Tạ Hùng L nhiều lần tổng số 44 chỉ Ketamnie và 90 viên thuốc lắc. Quá trình

điều tra, Nguyễn Bùi T và Vũ Thanh T đều khai nhận T đã mua của T tổng số 86 chỉ = 86 gam Ketamine và 141 viên thuốc lắc, T đã bán cho nhiều người không biết biết tên, địa chỉ, chỉ nhớ được bán cho Tạ Hùng L tổng số 44 chỉ Ketamine và 90 viên thuốc lắc (đều không xác định được khối lượng). Ngoài ra, T còn bán cho L 01 lần = 06 chỉ Ketamine và 20 viên thuốc lắc với số tiền 16.000.000đ (do T chưa đi mua nên chưa xác định được khối lượng). Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận, T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua tổng số 86 chỉ = 86 gam Ketamine và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng) nhằm bán. T hưởng lợi 36.755.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý như sau:

1/ Nguyễn Bùi T :

- 01 thẻ ATM của Ngân hàng Viettin bank mang tên Hồ Văn T (chỉ còn tiền duy trì thẻ);

- 01 điện thoại di động vỏ màu xanh không rõ nhãn hiệukèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0832138383, T dùng để liên lạc cá nhân và mua bán ma túy;

- Số tiền 175.000.000đ. Quá trình điều tra, CQĐT xác định số tiền này là của bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – SN: 1971, trú tại tổ dân phố Đội Cấn, thị trấn V , huyện V , tỉnh Vĩnh Phúc, nên đã trao trả số tiền trên cho bà Mai.

2/ Tạ Hùng L :

- 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có 02 lỗ thủng, 01 lỗ có cắm 01 đoạn ống hút nhựa màu đen và 01 coóng thủy tinh màu trắng;01 cân điện tử màu trắng;

- 01 thẻ căn cước công dân mang tên Tạ Hùng L ;

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu nâu xám kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0986684333, L dùng để liên lạc cá nhân và mua bán ma tuý;

-Số tiền 970.000đ, là tiền cá nhân của L , đã được CQĐT gửi vào tài khoản tạm giữ của Công an tỉnh Phú Thọ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ;

3/ Hồ Hải N :

- 01 coóng thuỷ tinh; 01 túi giả da màu đen; 01 cân điện tử màu đen;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0987942302; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master màu đen kèm theo 02 thẻ sim có số thuê bao 0372404704 và 0567239965, N đều dùng để dùng để liên lạc cá nhân và liên lạc mua bán ma tuý;

4/ Nguyễn Đình T :

- 01 bộ sử dụng ma tuý đá;

- 01 cân điện tử màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đình T , 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu trắng kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0969153757. Số tài sản này đã được CQĐT trao trả lại cho Nguyễn Đình T ;

5/ Nguyễn Thị Bích Y :

- 01 bộ sử dụng ma tuý đá;

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu đen kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0363712601, 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu hồng kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0365386487, 01 áo khoác nữ màu xanh, 01 đèn pin màu đỏ. Số tài sản này đã được CQĐT trao trả lại cho Nguyễn Thị Bích Y ;

6/ Vũ Thanh T :

- 01 căn cước công dân mang tên Vũ Thanh T , 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu xanh kèm theo 02 thẻ sim có số thuê bao 0355912821 và 0392932453, T dùng để liên lạc cá nhân và mua bán ma tuý.

7/ Nguyễn Văn D : 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen kèm theo 01 thẻ sim có số thuê bao 0388633066. D dùng để liên lạc cá nhân và mua bán ma tuý.

Xác minh về tài sản: Các bị cáosống cùng gia đình, không có tài sản gì ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yếu.

* Tại bản Cáo trạng số20/CT-VKS-P2 ngày 20 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo:

Nguyễn Bùi T , Vũ Thanh T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Hồ Hải N về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Tạ Hùng L , Nguyễn Văn D về tội: Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Phạm Hoàng A về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáotheo tội danh, điều luật đã được bản Cáo trạng viện dẫn và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáoNguyễn Bùi T , Vũ Thanh T đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

Tạ Hùng L , Hồ Hải N , Nguyễn Văn D đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma tuý và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy;

Phạm Hoàng A phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

* Hình phạt chính:

1. Nguyễn Bùi T :Bán trái phép chất ma tuý 02 lần trở lên với tổng số 86 gam ma tuý ở thể rắn và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng). T hưởng lợi 24.157.000đ;

Tình tiết giảm nhẹ : Thành khẩn khai báo , ăn năn hối cải; ông ngoại là Bùi Mạnh Dần được thưởng Huân cH kháng chiến chống Mỹ hạng Ba;

Tình tiết tăng nặng: Không;

Hình phạt chính: Áp dụng điểm b,n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị phạt Nguyễn Bùi T với mức án 9 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2021;

2. Vũ Thanh T :Bán trái phép 02 lần trở lên với tổng khối lượng ma tuý xác định là 86 gam ma tuý ở thể rắn và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng). T hưởng lợi 36.755.000đ.

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố đẻ Nhất được thưởng Huân cH chiến sỹ vẻ vang hạng Nhất, hạng Nhì, hạng Ba;

Tình tiết tăng nặng: Không;

Hình phạt chính: Áp dụng điểm b, n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị phạt Vũ Thanh T với mức án từ 9 năm đến 10 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2021;

3. Hồ Hải N :Bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên. N hưởng lợi 3.100.000đ.

Tình tiết giảm nhẹ: Không (bị cáo không nhận tội);

Tình tiết tăng nặng:Tái phạm;

Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm h khoản 1 Điều 52; điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 BLHS, đề nghị phạt Hồ Hải N : 9 năm đến 10 năm về tội Mua bán trái phép chất ma tuý; 9 năm đến 10 năm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý; tổng hợp hình phạt chung cả 2 tội là từ 18 đến 20 năm. Thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2021;

4. Tạ Hùng L :Bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên và Tổ chức cho 1 người sử dụng trái phép chất ma túy. L hưởng lợi 5.300.000đ;

Tình tiết giảm nhẹ : Thành khẩn khai báo , ăn năn hối cải; tự thú; bà nội là Nguyễn Thị Khánh được thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba; bản thân đã có thời gian phục vụ trong ngành công an;

Tình tiết tăng nặng: Không;

Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251và điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 255 và điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 BLHS, đề nghị phạt Tạ Hùng L với mức án từ 5 năm đến

6 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý; 2 năm 6 tháng đến 3 năm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý; tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội là từ 7 năm 6 tháng đến 9 năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2021;

5. Nguyễn Văn D :Bán trái phép chất ma tuý từ 02 lần trở lên và Tổ chức cho 1 người sử dụng trái phép chất ma tuý. D hưởng lợi 1.600.000đ.

Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;

Tình tiết tăng nặng: Không;

Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 BLHS, đề nghị phạt Nguyễn Văn D với mức án 8 năm đến 9 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý; 2 năm 6 tháng đến 3 năm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý; tổng hợp hình phạt chung cho cả 2 tội từ 10 năm 6 tháng đến 12 năm tù Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2022;

6. Phạm HA:Tổ chức trái phép chất ma tuý đối với 02 người trở lên. HAkhông hưởng lợi mà chỉ được ma tuý sử dụng .

Tình tiết giảm nhẹ : Thành khẩn khai báo , ăn năn hối cải; ông bà nội được thưởng Huân, Huy cH kháng chiến chống Mỹ;

Tình tiết tăng nặng: Không;

Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị phạt Phạm Hoàng A với mức án từ 7 năm đến 8 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/5/2022;

Bản án số 133/HSST ngày 22/8/2022, TAND huyện Sóc S xét xử Phạm Hoàng A về tội Gây rối trật tự công cộng với mức án 24 tháng tù. Bản án chưa có hiệu lực pháp luật, nên không tổng hợp trong vụ án này.

* Về hình phạt bổ sung:Không áp dụng đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 05 bì niêm phong số:972/KLGĐ; 1022/KLGĐ (bì số 1), 1022/KLGĐ (bì số 2), 1348/KLGĐ (bì số 1), 1348/KLGĐ (bì số 2) của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau khi giám định; 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ có 02 lỗ thủng, 01 lỗ có cắm 01 đoạn ống hút nhựa màu đen và 01 coóng thủy tinh màu trắng; 01 cân điện tử màu trắng (thu giữ của Tạ Hùng L); 01 coóng thuỷ tinh; 01 túi giả da màu đen; 01 cân điện tử màu đen (thu giữ của Hồ Hải N); 02 bộ sử dụng ma tuý đá (thu giữ của Nguyễn Đình T và Nguyễn Thị Bích Y); 08 sim điện thoại; 01 thẻ ATM của Ngân hàng Viettin bank mang tên Hồ Văn T ;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 ĐTDĐ vỏ màu xanh không rõ nhãn hiệu của Nguyễn Bùi T ; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu nâu xám của Tạ Hùng L ; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu vàng và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Master màu đen của Hồ Hải N ; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu xanh của Vũ Thanh T ; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Văn D ;

Trả lại cho bị cáo Tạ Hùng L : 01 thẻ CCCD mang tên Tạ Hùng L ;

Truy thu số tiền hưởng lợi: T 24.157.000đ, T 36.755.000đ, L 5.300.000đ, N 3.100.000đ, D 1.600.000đ;

Trả lại cho bị cáo Tạ Hùng L số tiền 970.000đ, song cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Về án phí:Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà các bị cáo T , T , L , D , Anh đều không có tranh luận gì.

Bị cáo Hải không nhất trí như nội dung Cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo không mua bán ma túy với ai ; bị cáo đến nhà anh Anh chơi có đem theo ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo sử dụng ma túy nhà anh Anh một mình và không cho anh Anh và anh S sử dụng ma túy cùng ; số ma túy thu giữ ở nhà anh Anh không phải của bị cáo. Bị cáo bị Điều tra viên bức cung treo tay của bị cáo lên, khi có Kiểm sát viên làm việc thì Điều tra viên bảo bị cáo khai từ trước nên bị cáo mới khai như vậy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Nguyễn Bùi T , Vũ Thanh T , Tạ Hùng L , Nguyễn Văn D và Phạm Hoàng A đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có lời bào chữa nào khác. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu thu giữ được như vậy có đủ căn cứ xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 01/2021 đến tháng 12/2021:

Nguyễn Bùi T đã có hành vi bán trái phép cho Vũ Thanh T nhiều lần tổng số 86 chỉ = 86 gam Ketamine và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng); Nguyễn Thanh T 03 lần = 02 chỉ Ketamine (không xác định được khối lượng). Như vậy, Nguyễn Bùi T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma tuý 02 lần trở lên với tổng số 86 gam ma tuý ở thể rắn và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng). T hưởng lợi 24.157.000đ;

Vũ Thanh T đã có hành vi mua tổng số 86 chỉ = 86 gam Ketamine và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng) của Nguyễn Bùi T để bán cho

nhiều người, trong đó bán trái phép cho Tạ Hùng L nhiều lần tổng số 44 chỉ = 44 gam Ketamine và 110 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng, và sử dụng. Lời khai của Nguyễn Bùi T phù hợp với lời khai của Vũ Thanh T về thời gian, địa điểm, đặc điểm ma tuý và số tiền mua bán ma tuý. Ngoài ra, T còn bán cho L 01 lần = 06 chỉ Ketamine và 20 viên thuốc lắc với giá 16.000.000đ (T chưa đưa ma tuý cho L). Như vậy, Vũ Thanh T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép 02 lần trở lên với tổng khối lượng ma tuý xác định là 86 gam ma tuý ở thể rắn và 141 viên thuốc lắc (không xác định được khối lượng). T hưởng lợi 36.755.000đ.

Tạ Hùng L đã có hành vi cùng Hồ Hải N mua trái phép của Vũ Thanh T tổng số 24 ½ chỉ Ketamine và 39 viên thuốc lắc (đều không xác định được khối lượng); một mình L mua của Vũ Thanh T tổng số 25 ½ chỉ Ketamine và 71 viên thuốc lắc (đều không xác định được khối lượng) để sử dụng và bán cho nhiều người không biết tên, địa chỉ. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh được Tạ Hùng L đã có hành vi bán trái phép cho Đào Tiến N 02 lần = 02 chỉ Ketamine và 07 viên thuốc lắc, bán cho Đặng Thị H 02 lần = 1,5 chỉ Ketamine và 05 viên thuốc lắc; cùng với Hồ Hải N bán cho Đặng Thị T 02 lần = 01 chỉ Ketamine đều không xác định được khối lượng. Ngoài ra, L còn có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ để cho Nguyễn Thị H sử dụng. Như vậy, Tạ Hùng L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. L hưởng lợi 5.300.000đ;

Nguyễn Văn D đã có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Văn B 02 lần = 02 gói ma tuý đá (không xác định được khối lượng) và cung cấp ma tuý và dụng cụ sử dụng ma tuý đá cho Tạ Hùng L sử dụng. Như vậy Nguyễn Văn D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma tuý từ 02 lần trở lên và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. D hưởng lợi 1.600.000đ.

Phạm Hoàng A đã có hành vi cung cấp dụng cụ, địa điểm (là chỗ ở của mình) cho Hồ Hải N và Phạm Ngọc S sử dụng trái phép chất ma tuý. Như vậy, Phạm Hoàng A phải chịu trách nhiệm về hành vi Tổ chức trái phép chất ma tuý đối với 02 người trở lên. HAkhông hưởng lợi mà chỉ được ma tuý sử dụng .

Đối với bị cáo Hồ Hải N cho rằng không phạm tội mua bán trái phép chất ma túy và không phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như bản cáo trạng truy tố, nhưngcăn cứ vào lời khai tại phiên tòa và các lời khai, biên bản đối chấtcủa Tạ Hùng L với Hồ Hải N và Vũ Thanh T đề xác định Hồ Hải N cùng Tạ Hùng L đã có hành vi mua trái phép của Vũ Thanh T tổng số 24 ½ chỉ Ketamine và 39 viên thuốc lắc (đều không xác định được khối lượng);căn cứ vào lời khai, biên bản đối chất giữa L và Hồ Hải N , biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất giữa Đặng Thị T

với Hồ Hải N xác định L đã bán cho Đặng Thị T 02 lần = 01 chỉ Ketamine đều không xác định được khối lượng; biên bản lấy lời khai và biên bản đối chất giữa Hoàng Đức H và Hồ Hải N xác định N bán cho Hoàng Đức H 03 lần = 03 gói ma túy đá.

Việc bị cáo khai bị Điều tra viên bức cung nhưng bị cáo không có khiếu nại gì, mặt khác khi Kiểm sát viên tham gia các buổi đối chất giữa bị cáo và những người liên quan trong vụ án bị cáo không có đề nghị gì với Kiểm sát viên nên việc bị cáo trình bày bị bức cung là không có căn cứ.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã lấy lời khai của A và biên bản đối chất giữa A và N , N đều thừa nhận mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đến nhà Anh để N cùng Phạm Ngọc S và Phạm Hoàng A sử dụng ma túy tại nơi ở của Anh, tại phiên tòa bị cáo và tại phiên tòa Phạm Hoàng A khai N mang ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để N cùng Phạm Ngọc S và Phạm Hoàng A sử dụng ma túy tại nơi ở của A ; Như vậy có đủ căn cứ xác định Hồ Hải N có hành vi bán trái phép chất ma túy từ 02 lần trở lên N hưởng lợi 3.100.000đ và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên.

Hành vi phạm tội của các bị cáo như Viện kiểm sát đã truy tốlà đúng quy định pháp luật.

Đối với chị Trần Thị Thu N là chủ nhà nghỉ Rosy đã để cho L và H sử dụng trái phép trong nhà nghỉ, nhưng do N không biết việc L mang trái phép chất ma tuý vào nhà nghỉ, nhưng đã cho L và H không có giấy tờ tuỳ thân vào nhà nghỉ, nên phòng CSĐT tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Phú Thọ Quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Đào Tiến N , Đặng Thị H , Nguyễn Thị T , Hoàng Đức H đã có hành vi mua trái phép chất ma tuý của Tạ Hùng L , Hồ Hải N , Vũ Thanh T , mục đích để sử dụng; Nguyễn Thị H , Phạm Ngọc S đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với Hồ Hải N và Tạ Hùng L ; nên phòng CSĐT tội phạm về ma tuý đã quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Nguyễn Đình T và hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Nguyễn Thị Hải Y , phòng CSĐT tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Phú Thọ đã Quyết định xử phạt hành chính là phù hợp pháp luật.

[2] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, việc mua bán và tổ chứcsử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Hành vi đó còn tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa pH và phát

sinh hàng loạt tội phạm khác cho xã hội.Do vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3]Xét vềvai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự củacác bị cáo trong vụ án:

Nguyễn Bùi T bán ma túy cho Vũ Thanh T và Nguyễn Thanh T nhiều lần;Vũ Thanh T nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Bùi T để bán Tạ Hùng L nhiều lần do vậy T và T có vai trò cao nhất trong vụ án; Tạ Hùng L đã có hành vi cùng Hồ Hải N mua ma túy của Vũ Thanh T nhiều lần, L đã bán ma túy cho Đào Tiến N và Đặng Thị H nhiều lần, ngoài ra L còn có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ để cho Nguyễn Thị H sử dụng; Hồ Hải N bán ma túy cho Đặng Thị T 02 lần = 01 chỉ Ketamine đều không xác định được khối lượng. Ngoài ra Hồ Hải N cùng cung cấp ma túy cho Phạm Hoàng A và Phạm Ngọc S sử dụng; Nguyễn Văn D bán ma túy cho Nguyễn Văn B nhiều lần, ngoài ra còn cung cấp ma tuý và dụng cụ sử dụng ma tuý đá cho Tạ Hùng L sử dụng; Phạm Hoàng A cung cấp dụng cụ, địa điểm cho Hồ Hải N và Phạm Ngọc S sử dụng trái phép chất ma tuý.Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo. Song khi lượng hình cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo

Nguyễn Bùi T , Vũ Thanh T , Tạ Hùng L , Nguyễn Văn D và Phạm Hoàng A đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tạ Hùng L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo có thời gian công tác trong ngành Công an và được Giám đốc Công an tỉnh Phú Thọ tặng giấy khen, bà nội là Nguyễn Thị Khánh được thưởng Huân cH kháng chiến chống Mỹ hạng Ba, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản2 Điều 51 Bộ luật Hình sựvề tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo Nguyễn Bùi T có ông ngoại là Bùi Mạnh Dần được thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Ba theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Hoàng A có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Kim O được tặng Huy hiệu 30 măn tuổi đảng, ông bà Nội của bị cáo là Nguyễn Khắc Đ và Nguyễn Thị L được Chủ tịch nước tặng bảng vàng danh dự, ông ngoại của bị cáo được tặng nhiều Huân, Huy chương , do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hành vi gây rối trật tự công cộng, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 133/2022/HSST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện S thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù, bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên không tổng hợp hình phạt với bản án này;

Riêng bị cáoHồ Hải N không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, chối tội nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo N có nhân thân xấu đã bị xét xử 4 năm 3 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa pH nhưng không lấy đó làm bài học lại tiếp tục phạm tội, do vậy lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, còn các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Do bị cáo Tạ Hùng L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án dưới khung hình phạt cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo. Các bị cáo khác phải chịu mức án tương ứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4]Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]Về xử lý vật chứng: Các vật chứng thu giữ là công cụ, pH tiện phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng là công cụ phạm tội có giá trị sử dụng cần tịch thu sung quỹ nhà nước. (trong đó có 02 bộ sử dụng ma tuý đá thu giữ của Nguyễn Đình T và Nguyễn Thị Bích Y).

Vật chứng không liên quan đến phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số tài sản nhưng là các tài sản các bị cáo mượn của người khác để làm pH tiện đi lại, những người này không biết các bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma tuý và sử dụng ma tuý nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu và trả lại cho gia đình các bị cáo, các chủ sở hữu đã nhận tài sản và không có ý kiến khiếu nại gì. Do vậy không đưa tham gia tố tụng trong vụ án này.

[6]Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáoNguyễn Bùi T , Vũ Thanh T , Tạ Hùng L , Hồ Hải N và Phạm Hoàng A là phù hợp cần chấp nhận. Về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn D là cao, chưa phù hợp.

[7] Cácbị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Cácquyết định củacơ quan cảnh sát điều tra; Viện kiểm sát được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên;Kiểm sát viên, thực hiện việc điều tra, thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng hình sự đã đảm bảo khách quan đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1]Về tội danh:

Tuyên bố:Các bị cáoNguyễn Bùi T , Vũ Thanh T phạm tội"Mua bán trái phép chất ma túy"; Các bị cáo Tạ Hùng L , Hồ Hải N , Nguyễn Văn D phạmtội"Mua bán trái phép chất ma tuý" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"; Bị cáo Phạm Hoàng A phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý";

[2]Về điều luật áp dụng và hình phạt:

* Căn cứ điểm b, điểm n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bùi T 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 24/12/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Bùi T .

* Căn cứ điểm b, điểm n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạtbị cáo Vũ Thanh T 09 (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 16/10/2021;

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Vũ Thanh T .

* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255,điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Hải N 09 (Chín) nămtù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 09 (Chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy";

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Hồ Hải N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội 18 (Mười tám) năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/8/2021.

Miễn áp dụng phạt bổ sung cho bị cáo Hồ Hải N .

* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251;điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54;Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Hùng L 05 (Năm) nămtù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Căn cứ khoản 1 Điều 255;điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51;Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Hùng L 02 (Hai) năm 06 (Sáu) thángtù tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Tạ Hùng L phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 18/8/2021;

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Tạ Hùng L .

* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 255;điểm skhoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) thángtù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội 10 (mười) nămtù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 13/01/2022;

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn D .

* Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255;điểm skhoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng A 07 (Bảy) năm tù.Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 06/5/2022;

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Phạm HA.

[3] Về xử lý vật chứng:Căn cứĐiều 47 Bộ luật Hình sự;Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

* Tịch thu tiêu hủy vật chứng là các chất ma tuý còn lại sau giám định và các vật chứng không có giá trị sử dụng gồm những đồ vật, tài liệu sau đây:

1. 01 (một) bì giấy số 972/ KLGĐ của Phòng KTHS-CA tỉnh PT, hoàn lại: 0,042 gam chất rắn dạng tinh thể màu nâu cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, (bên trong bì có 01 cóong thủy tinh, phần cóong thủy tinh đã được lấy ra trưng cầu giám định và được trả lại trong bì giấy số 972/KLGĐ). Mặt sau bì có 05 hình dấu tròn màu đỏ và 05 loại chữ ký.

2. 01 (một) bì giấy số 1022/KLGĐ (bì số 01) của Phòng KTHS-CA tỉnh PT, hoàn lại: 0,009 gam chất rắn dạng tinh thể màu nâu cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, (bên trong bì có 01 cóong thủy tinh, phần cóong thủy tinh đã được lấy ra trưng cầu giám định và được trả lại trong bì giấy số 1022/KLGĐ, bì số 01). Mặt sau bì có 05 hình dấu tròn màu đỏ và 06 loại chữ ký.

3. 01 (một) bì giấy số 1022/KLGĐ (bì số 02) của Phòng KTHS-CA tỉnh PT, hoàn lại: 0,788 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Mặt sau bì có 05 hình dấu tròn màu đỏ và 06 loại chữ ký.

4. 01 (một) bì giấy số 1348 KLGĐ (bì số 01) của Phòng KTHS-CA tỉnh PT, hoàn lại: 0,009 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Mặt sau bì có 05 hình dấu tròn màu đỏ và 04 loại chữ ký.

5. 01 (một) chiếc cân điện tử vỏ màu trắng.

6. 01 (một) chai nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, có hai lỗ thủng trong đó một lỗ có cắm một đoạn ống hút nhựa màu đen.

7. 01 (một) chiếc cân điện tử vỏ nhựa màu đen.

8. 01 (một) túi giả da màu đen.

9. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế thu giữ của Nguyễn Đình T .

10. 01 (một) thẻ ngân hàng số 9704151553342313 mang tên HO VAN TRƯƠNG của ngân hàng ViettinBank tạm giữ của Nguyễn Bùi T .

11. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế thu giữ của Nguyễn Thị Bích Y .

* Tịch thu toàn bộ các sim điện thoại di động của các bị cáo để tiêu huỷ gồm:

1. 01 thẻ sim có số thuê bao 0986684333.

2. 01 thẻ sim có số thuê bao 0987492302.

3. 02 thẻ sim có số thuê bao 0372404704 và 0567239965.

4. 01 thẻ sim trong chiếc ĐTDĐ vỏ màu xanh số IMEI: 353898100649607 (do điện thoại có mã khóa nên không mở được và không kiểm tra được số Imei). Thu giữ của Nguyễn Bùi T .

5. 01 thẻ sim trong chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu nokia vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 355764100742339 thu giữ của Nguyễn Văn D .

6. 02 thẻ sim có số thuê bao 0355912821 và 0392932453.

* Tịch thu sung ngân sách nhà nước01 (một) bì giấy số 1348/KLGĐ (bì số 02) của Phòng KTHS-CA tỉnh PT, hoàn lại: 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt N đồng. Mặt sau bì có 05 hình dấu tròn màu đỏ và 04 loại chữ ký

* Tịch thu bán sung ngân sách nhà nước vật chứng có giá trị sử dụng là pH tiện phạm tội gồm:

1. 01 (một) chiếc ĐTDĐ Iphone vỏ màu xám đã cũ, số IMEI: 356713113446254.

2. 01 (một) chiếc ĐTDĐ Iphone vỏ màu vàng, số IMEI: 358569075045536.

3. 01 (một) chiếc ĐTDĐ MASSTEL vỏ màu đen, số IMEI: 355633046123914.

4. 01 (một) chiếc ĐTDĐ vỏ màu xanh số IMEI: 353898100649607 (do điện thoại có mã khóa nên không mở được và không kiểm tra được số Imei).

5. 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu nokia vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng có số IMEI: 355764100742339.

6. 01 (một) chiếc ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu xanh đã cũ đã qua sử dụng có số IMEI: 353115110623328.

(Tất cả các tài sản trên theo biên bản giao giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Phú Thọ và Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 11/8/2022)

*Truy thu số tiền các bị cáo hưởng lợi do mua bán trái phép chất ma túy mà có để sung ngân sách Nhà nước gồm:

1. Bị cáo Nguyễn Bùi T số tiền 24.157.000đ (Hai mươi bốn triệu một trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

2.Bị cáo Vũ Thanh T số tiền 36.755.000đ (Ba mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

3.Bị cáo Tạ Hùng L số tiền 5.300.000đ (Năm triệu ba trăm nghìn đồng).

4.Bị cáo Hồ Hải N số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

5.Bị cáo Nguyễn Văn D số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng).

*Trả lại tài sản cho các bị cáo gồm:

1.Tạ Hùng L 01 (một) thẻ Căn cước công dân mang tên Tạ Hùng L .

2. Vũ Thanh T 301 (một) thẻ căn cước công dân số 026091001397 mang tên Vũ Thanh T .

(Theo biên bản giao giao nhận vật chứng giữa Công an tỉnh Phú Thọ và Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 11/8/2022).

Trả lại cho bị cáo Tạ Hùng L số tiền 970.000đ (Chín trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.*(Khoản tiền trên đã được Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Phú Thọnộp vào tài khoảnsố 3949.0.9044149.00000tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Phú Thọ ngày 20/8/2021, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm chuyển số tiền trên cho Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ để đảm bảo thi hành án)*.

[4]Về án phí:

Căn cứkhoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộccác bị cáoNguyễn Bùi T , Vũ Thanh T , Tạ Hùng L , Hồ Hải N , Nguyễn Văn D , Phạm HA.Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao nhận Bản án hoặc niên yết để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- PC 01 Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Cục THA dân sự tỉnh Phú Thọ;
- T-H-A hình sự;
- Trại tạm giam C.A tỉnh Phú Thọ
- Thông báo:UBNDnơibị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Toàn